TIẾT 136. SO SÁNH CÁC SỐ TRONG PHẠM VI 100 000

Bài 1. Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống:

a) 19192 > 19291 ☐ b) 37587 < 37596 ☐

c) 56834 < 55934 ☐ d) 100000 > 99999 ☐

e) 100000 = 99999 + 1 ☐ g) 89000 = 88899 + 1 ☐

Bài 2. a) Cho các số: 89 798 ; 79 889 ; 87 998 ; 98 978 ; 97 988. Hãy sắp xếp các số đã cho theo thứ tự từ lớn đến bé.

.....

b) Cho các số: 91 234 ; 89 356 ; 37 999 ; 40 000 ; 100 000. Hãy sắp xếp các số đã cho theo thứ tự từ bé đến lớn.

.....

Bài 3. Nối ô trống với các số thích hợp:

79 586 79 592 79 590

79 587 < ☐ < 79 591

79 589 79 587 79 588

Bài 4. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) Số lớn nhất có năm chữ số khác nhau là .....

b) Số bé nhất có năm chữ số khác nhau là .....

c) Số liền trước số bé nhất có năm chữ số là .....

d) Số liền sau số lớn nhất có năm chữ số là .....

LIVEWORKSHEETS